

Ngày 4/6/2023.

CHÚA NHẬT CHÚA BA NGÔI - Năm A

Kh 34,4b-6.8-9 - 2Cr 13,11-13 - Ga 3,16-18

¹⁶ Khi ấy, Đức Giê-su nói với ông Nicôđêmô rằng: “Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của Người thì khỏi phải chết, nhưng được sống muôn đời.” (Ga 3,16)

Bài Nguyên Gẫm số 46. Điểm 1: Sự Cao Cả Của Mầu Nhiệm Ba Ngôi

Chúng ta hãy thờ lạy mầu nhiệm chí thánh này; nó hoàn toàn vượt trên giác quan, trên cả lý trí của chúng ta. Các thiên thần và các thánh đều bái lạy mà không bao giờ hiểu thấu. Cùng với các đấng ấy, Anh (Chị) Em chỉ cần tỏ lòng cung kính; khi đem lòng trí biến mình thành hư không trước mầu nhiệm này, hãy thừa nhận rằng, tất cả những gì Anh (Chị) Em có thể nói và hình dung được, thì đó là mầu nhiệm về một Thiên Chúa có Ba Ngôi, Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần. Đây là đối tượng để Giáo hội phục lạy suy tôn, cả trên trời lẫn dưới đất. Khi chiêm ngắm mầu nhiệm khôn tả này, “*cả trên trời dưới đất và trong nơi âm phủ muôn vật phải bái quỳ*” (Pl 2,10); cùng với thần thánh trên Trời, Anh (Chị) Em hãy nhìn nhận rằng: “*Thánh, Thánh, Chí Thánh, Đức Chúa các đạo binh là Đấng Thánh! Cả mặt đất rạng ngời vinh quang Thiên Chúa!*” (Is 6,3). Thật vậy, Người xứng đáng được mọi vinh quang, và vinh quang chỉ xứng hợp với Người, vì chỉ có Người là Đấng tự hữu.

Hôm nay, Anh (Chị) Em hãy có bốn phận thờ kính mầu nhiệm thần thiêng này, và hãy thừa nhận rằng đây là mầu nhiệm trỗi vượt trên mọi mầu nhiệm, vì nó là nguyên lý của tất cả các mầu nhiệm khác.

046 1 1 1er Point

Adorez ce sacré mystère qui est entièrement au-dessus de nos sens, et même au-dessus de notre raison; les anges et les saints lui rendent leurs respects, sans avoir jamais pu le pénétrer. Contentez-vous de l'honorer avec eux et en vous anéantissant d'esprit et de coeur dans la vue de ce mystère, avouez que tout ce que vous en pouvez dire et concevoir, c'est qu'il contient un Dieu en trois personnes, le Père, le Fils et le Saint-Esprit. Voilà l'objet de la plus profonde vénération de l'Église, tant dans le Ciel que sur la terre. C'est dans la vue de cet ineffable mystère que tout genou fléchit dans le Ciel, sur la terre et dans les enfers (Ph 2, 10), et que vous devez reconnaître, avec tous les bienheureux esprits, que *saint, saint, saint est le Seigneur Dieu tout-puissant, et que*

46.1 First Point

Adore this sacred mystery which is entirely above our senses and even above our reason. The angels and saints pay it their homage without ever being able to understand it fully. Be content to honor it with them, acknowledging in mind and heart your nothingness before this mystery. Declare that all you can say of it, all you can conceive of it, is that it is the mystery of one God in three Persons, the Father, the Son, and the Holy Spirit.

This is the object of the Church's most profound veneration in heaven as well as on earth. It is in the presence of this ineffable mystery that every knee must bend in heaven, on earth, and in hell (Phil 2:10). You, too, must declare with all the heavenly spirits that Holy, Holy, Holy is the Lord God almighty and that the whole

<p><i>tout le monde est rempli de sa gloire et de sa majesté (Is 6, 3). C'est lui, en effet, qui mérite toute la gloire, et à qui seul elle convient, parce qu'il n'y a que lui qui par lui-même soit quelque chose.</i></p> <p>046 1 2</p> <p>Rendez aujourd'hui vos devoirs à ce divin mystère, et avouez que c'est le mystère au-dessus de tout mystère, parce qu'il est le principe de tous les autres.</p>	<p>world is filled with his glory and majesty (Is 6:3).</p> <p>For it is he who deserves all glory; to him alone it belongs, because he is the only One who exists of and by himself.</p> <p>Today, pay your homage to this divine mystery and acknowledge that this is the mystery above all mysteries, for it is the source of all the others.</p>
---	--

Ngày 5/6/2023.

Thứ Hai sau Chúa Nhật IX Thường Niên

Tb 1,3; 2,1a-8 - Mc 12,1-12

¹² Họ tìm cách bắt Đức Giê-su, nhưng lại sợ dân chúng; quả vậy, họ thừa hiểu Người đã nhắm vào họ mà kể dụ ngôn ấy. Thế là họ để Người lại đó mà đi. (Mc 12,12)

Bài Suy Gẫm số 23. Điểm 1: Người Do Thái Căm Ghét Chúa Giê-su

Phần nộ vì Chúa Giê-su làm nhiều phép lạ khiến đám đông đến với Người, xem Người như là một Ngôn sứ, dân Do Thái liền bày mưu lập kế giết hại Người. “Họ triệu tập Thượng Hội Đồng” (Ga 11,47) để xem có cách bắt Người. “Vì họ sợ dân chúng” (Lc 22,2) đang tôn trọng Người cách đặc biệt, nên họ phải tỏ ra dè dặt; nhưng vì thù ghét Người, họ phao tin rằng Người là một nhà cách tân, và vin vào cơ này, họ tìm cách trừ khử Người.

Anh (Chị) Em hãy chú ý đến sự thù ghét của người Do Thái đối với Chúa Giê-su và cách mà Người chống lại họ, nhất là nhóm Biệt Phái, sẽ khiến Người phải tử vong; hãy nghĩ xem lòng ghen tức của kẻ ác có thể dẫn đưa đến cực đoan nào, vì những âm mưu ấy nhằm hạ sát một người vô tội, một thánh nhân, một ngôn sứ, một nhân vật thu hút mọi dấu chỉ bề ngoài về thần tính.

<p>023 1 1 1er Point</p> <p><i>Les Juifs, indignés de ce que Jésus-Christ faisait un grand nombre de miracles, et de ce que, pour ce sujet, tout le monde courait après lui et le regardait comme un prophète, prirent le dessein de le faire mourir. Ils tinrent pour cela conseil entre eux (Jn 11, 45-53; Cf. 6, 14), pour voir de quel moyen ils se serviraient pour l'arrêter. Et parce qu'ils craignaient le peuple (Lc 22, 1-2), qui avait une estime toute particulière pour lui, il fallait qu'ils usassent de précautions; mais comme ils le haïssaient, ils le faisaient passer pour un</i></p>	<p>23.1 First Point</p> <p>The Jews, indignant because Jesus Christ performed a great number of miracles, and therefore everybody flocked to him and considered him as a prophet, plotted to bring about his death and called a council among themselves (Jn 11:45) to determine how they would go about arresting him. Because they feared the people (Lk 22:2), who esteemed him highly, they had to act cautiously. Out of hatred for him they spread the word that he was a preacher of new doctrines, and they used this pretext as a way to do away with him.</p>
---	--

<p>novateur, et cherchaient, pour ce sujet, le moyen de le perdre.</p> <p>023 1 2</p> <p>Admirez la haine que les Juifs avaient pour Jésus-Christ, et l'opposition que Jésus-Christ avait pour les Juifs, particulièrement pour les pharisiens qui lui causèrent la mort, et pensez jusqu'à quel excès se portent l'envie et la rage des méchants, puisqu'ils se portent à faire mourir un innocent, un saint, un prophète et un homme qui avait en lui toutes les marques extérieures de la divinité.</p>	<p>Consider with amazement the hatred that the Jews felt for Jesus Christ and the opposition that he endured from them, especially the Pharisees, who brought about his death, and reflect on the excesses into which the envy and rage of these wicked men led them, since they did not hesitate to cause the death of an innocent man, a saint, a prophet, one who possessed all the exterior signs of divinity.</p>
--	--

Ngày 6/6/2023.

Thứ Ba sau Chúa Nhật IX Thường Niên

Tb 2,9-14 - Mc 12,13-17

Thánh Norbertô, Giám Mục

Bài Suy Gẫm số 132. Điểm 1: Sự Hoán Cải Đáng Khâm Phục Của Thánh Norbertô

Ngay từ lúc thiếu thời, thánh Norbertô được nuôi dưỡng trong cung của hoàng đế. Nhờ được ơn sủng bao bọc che chở, ngài cảm nhận thần khí Thiên Chúa tác động một cách lạ thường; ngài rời khỏi triều đình, hoàn toàn xa lánh thế gian để gia nhập hàng giáo sĩ; trong cương vị này, ngài miệt mài thuyết giảng bằng gương sáng hơn cả lời nói; đó là lý do tại sao những bài giảng của ngài gặt hái nhiều kết quả và đưa nhiều linh hồn về với Thiên Chúa.

Bởi ơn gọi buộc Anh (Chị) Em phải dạy dỗ con trẻ, nên Anh (Chị) Em phải để cho tinh thần đạo Ki-tô tác động mạnh mẽ, hầu chuyên giao tinh thần này cho chúng; Anh (Chị) Em phải có vẻ bề ngoài thật mẫu mực để làm gương sáng cho những trẻ mà Anh (Chị) Em có trách nhiệm dạy học. Phải làm sao, qua cử chỉ tĩnh lặng của Anh (Chị) Em, các em có thể học được sự khiêm nhu mà chúng phải đem ra thực hành; phải làm sao cho các cháu thấy nơi Anh (Chị) Em sự khôn ngoan để giúp chúng cư xử; và lòng mộ đạo của Anh (Chị) Em phải là qui tắc ràng buộc chúng nơi thánh đường và trong lúc niệm kinh.

<p>132 1 1 1er Point – Conversion admirable du Saint.</p> <p>Saint Norbert fut élevé dès sa jeunesse à la cour de l'empereur, et étant prévenu de la grâce, il se sentit touché, par un mouvement extraordinaire de l'Esprit de Dieu, et quittant la cour, se retira tout à fait du monde, pour entrer dans l'état ecclésiastique, dans lequel il s'appliqua à prêcher plus par son exemple que par ses</p>	<p>132.1 First Point</p> <p>Saint Norbert was brought up from his youth at the emperor's court. However, he was specially favored by grace and felt himself touched by an extraordinary movement of the spirit of God. Leaving the court, he withdrew entirely from the world in order to enter the ecclesiastical state. There he devoted himself to preaching,</p>
--	---

<p>paroles; ce qui fut cause que ses prédications faisaient de très grands fruits et gagnaient beaucoup de monde à Dieu. 132 1 2</p> <p>Comme vous êtes obligés par votre état d'instruire les enfants, vous devez être fortement animés de l'esprit chrétien pour le leur procurer, et avoir un extérieur très édifiant, afin de pouvoir être le modèle de ceux que vous êtes chargés d'enseigner. Il faut qu'ils puissent étudier, dans votre recueillement, la modestie qu'ils doivent pratiquer; qu'ils voient en vous la sagesse avec laquelle ils doivent se conduire, et que votre piété leur serve de règle, dans l'église et dans les prières.</p>	<p>even more by his example than by his words. Because of this his preaching was very effective and won many persons to God.</p> <p>Since you are obliged by your state to instruct children, you must be powerfully motivated by the Christian spirit in order to procure this spirit for them. Your conduct must be very edifying so that you are able to be a model for those whom you are charged to teach. They should be able to learn from your recollection the self-control they themselves should practice. They should see in your wisdom how they should behave. Your piety should be a guide for them to follow in church and during prayers.</p>
---	--

Ngày 7/6/2023.

Thứ Tư sau Chúa Nhật IX Thường Niên

Tb 3,1-11a.16-17a - Mc 12,18-27

²⁴ Đức Giê-su nói: “*Chẳng phải vì không biết Kinh Thánh và quyền năng Thiên Chúa mà các ông làm sao?*” ²⁵ *Quả vậy, khi người ta từ cõi chết sống lại, thì chẳng còn lấy vợ lấy chồng, nhưng sẽ giống như các thiên thần trên trời.*” (Mc 12,24-25)

Bài Suy Gẫm số 29. Điểm 3: Sự Phục Sinh Và Đời Sống Thiêng Liêng Của Chúng Ta

Sự Phục sinh của Chúa Giê-su Ki-tô phải đem lại lợi ích này, là làm cho Anh (Chị) Em được sống lại về mặt thiêng liêng, bằng cách làm cho Anh (Chị) Em sống theo ân sủng, nghĩa là làm cho Anh (Chị) Em đi vào một cuộc đời hoàn toàn mới mẻ và hoàn toàn thuộc thượng giới.

Để thực hiện những công việc trên đây và, theo lời Thánh Phaolô, để chứng tỏ rằng Anh (Chị) Em “*đã được trỗi dậy cùng với Đức Giê-su Ki-tô, nên hãy tìm kiếm những gì thuộc thượng giới, ...; hãy hướng lòng trí về những gì thuộc thượng giới, chứ đừng chú tâm vào những gì thuộc hạ giới*” (Cl 3,1-2). Anh (Chị) Em hãy lánh xa việc giao du với người đời, “*... sự sống mới của anh em hiện phải đang tiềm tàng với Đức Ki-tô nơi Thiên Chúa*” (Cl 3,3). Cũng theo thánh Phaolô, Anh (Chị) Em phải chế ngự thân xác phàm trần và “*cởi bỏ con người cũ...*” và “*phải mặc lấy con người mới...*” (Ep 4,22.24). Qua cách ăn nết ở của mình, Anh (Chị) Em hãy tỏ cho thấy rằng sự Phục sinh của Chúa Giê-su đã tạo nơi Anh (Chị) Em những kết quả tốt lành.

<p>029 3 1 3e Point</p> <p>La résurrection de Jésus-Christ doit encore procurer cet avantage de vous faire ressusciter spirituellement, en vous faisant</p>	<p>29.3 Third Point</p> <p>The resurrection of Jesus Christ should also procure for you the benefit of making you rise spiritually by causing you to live</p>
--	--

vivre selon la grâce, c'est-à-dire vous faisant entrer dans une vie toute nouvelle et toute céleste. Pour entrer dans ces pratiques, et pour donner des marques, selon saint Paul, que vous êtes ressuscités avec Jésus-Christ, recherchez les choses qui sont en haut; aimez les choses du Ciel, et non pas ce qui est sur la terre (Col 3, 1-2). Et éloignez-vous si fort du commerce des hommes, *que votre vie leur soit cachée, et qu'elle soit toute en Dieu avec Jésus-Christ* (Col 3, 3). *Mortifiez vos corps terrestres*, dit le même Apôtre, et dépouillez-vous du vieil homme pour vous revêtir du nouveau (Col 3, 5.9.10). Faites paraître, par votre conduite, que la résurrection de Jésus a produit en vous ces heureux effets.

according to grace. This means it will cause you to enter an entirely new and heavenly life.

To enter into these practices and to show, according to Saint Paul, that since you are risen with Christ, seek the things that are above, love the things of heaven, not those that are on earth (Col 3:1-2). Separate yourself from human association so thoroughly that your life may be hidden and be totally in God with Jesus Christ (Col 3:3).

Mortify your earthly bodies, continues the same apostle, and put off the old man in order to be clothed in the new (Col 3:5,9-10). Show by your conduct that the resurrection of Jesus Christ has produced these happy effects in you.

Ngày 8/6/2023.

Thứ Năm sau Chúa Nhật IX Thường Niên

Tb 6,10-11; 7,1.9-17; 8,4-8 - Mc 12,28b-34

²⁹ Đức Giê-su trả lời: “Điều răn đứng hàng đầu là: Nghe đây, hỡi Israel, Đức Chúa, Thiên Chúa chúng ta, là Đức Chúa duy nhất. ³⁰ Người phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của người, hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn và hết sức lực người.” (Mc 12,29-30)

Bài Suy Gẫm số 70. Điểm 1: Chúng Ta Phải Yêu Mến Thiên Chúa Hết Lòng

Khi một nhà thông luật hỏi Người điều răn nào trong Luật là trọng nhất, Chúa Giê-su Ki-tô trả lời như sau: “Người phải yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của người, hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn người” (Mt 22,37). Thật vậy, điều răn này trọng đại vì nó có tầm ảnh hưởng rộng, và cách mà Chúa Giê-su Ki-tô bảo phải yêu mến Thiên Chúa, đòi hỏi nơi chúng ta một lòng quả cảm lớn lao: và đây chính là đề tài để chúng ta suy gẫm hôm nay.

Vậy trước tiên, chúng ta phải “yêu mến Thiên Chúa hết lòng”: nghĩa là với tất cả lòng thương mến của mình, không dành lại một chút gì cho một tạo vật nào cả, chỉ muốn đơn thuần yêu mến Thiên Chúa, là Đáng duy nhất đáng mến, vì Người là hữu thể duy nhất, tự bản chất và tự thân, là tốt lành. Cho nên yêu mến điều gì khác ngoài Thiên Chúa, là xúc phạm đến Người, là ưa chuộng một điều vô cùng thấp kém hơn so với Người; và nếu một tạo vật có chút gì tốt lành hay tử tế, thì nó cũng chỉ tham dự vào cái luồng thiện hảo tuôn đến từ Thiên Chúa, như một ơn ích mà Người sở hữu riêng, và truyền ban cho vật thụ tạo của Người.

Vì Thiên Chúa cũng vô cùng nhân hậu và là nguồn mạch vô tận của mọi điều tốt lành được tạo dựng, chúng ta không được phép hướng lòng, hay trao toàn bộ con tim của chúng ta cho vật nào khác ngoài Thiên Chúa, vì lẽ mọi sự được dựng nên là để cho Người. Và nếu chúng ta yêu mến

điều chi nơi thọ tạo, thì cũng chỉ trong Thiên Chúa mà thôi; trong Người chúng ta tìm thấy, như từ căn nguyên, tất cả những gì mà tạo vật có vẻ đáng yêu.

070 1 1 1er Point

Un docteur de la loi ayant demandé à Jésus-Christ quel était le plus grand commandement dans la Loi, Jésus lui répondit que c'était celui-ci: Vous aimerez le Seigneur votre Dieu, de tout votre coeur, de toute votre âme, de tout votre esprit et de toutes vos forces (Mt 22,35-37). C'est, en effet, un grand commandement, puisqu'il a une très grande étendue, et la manière dont Jésus-Christ dit qu'il faut aimer Dieu, demande de nous un grand courage: et c'est ce qui fera aujourd'hui le sujet de nos réflexions.

Nous devons donc premièrement aimer Dieu de tout notre coeur; c'est-à-dire de toute notre affection, sans en réserver la moindre partie pour aucune créature, ne voulant aimer purement que Dieu, qui seul est aimable, parce qu'il est la seule chose qui soit bonne essentiellement et par elle-même. Et ainsi, aimer autre chose que Dieu, c'est lui faire injure et lui préférer quelque chose qui est infiniment au-dessous de lui, et si elle a quelque bonté ou quelque amabilité en elle, ce n'est qu'un écoulement et une participation de cette bonté qui vient de Dieu, comme un bien qui lui est propre, et qu'il communique à sa créature.

070 1 2

Dieu aussi étant infiniment bon et la source inépuisable de tout bien créé, il ne nous est pas permis de nous porter et de nous donner, de toute l'étendue de notre coeur, à autre chose qu'à Dieu, puisqu'il n'y a rien de créé que pour lui. Et si nous aimons quelque chose dans les créatures, ce ne doit être qu'en Dieu, en qui nous trouverons tout ce qu'il y a d'aimable en elles comme dans son principe.

70.1 First Point

A doctor of the Law having asked Jesus Christ which was the greatest commandment in the Law, Jesus answered him that it is this: You shall love the Lord your God with all your heart, with all your soul, with all your mind and with all your strength (Mt 22:35-37). This is indeed a great commandment, since its scope is very great, and the manner in which Jesus Christ says we should love God requires of us a great courage. This will form the subject of our reflections today.

We should, then, first *love God with all our heart*, that is, with all our affection, without reserving even the smallest part of it for any creature; we must desire wholeheartedly to love only God, who alone is lovable because he alone is essentially good in and by himself.

To love anything other than God is to wrong him, and to prefer something which is infinitely beneath him. If a creature has some goodness or loveliness in it, this is only an overflow from, and a participation in, the goodness which comes from God, a goodness which belongs uniquely to him and which he imparts to his creature.

Besides, God being infinitely good and the inexhaustible source of all created goodness, we are not allowed to give ourselves and to yield our heart completely to anything but God, because everything has been created for him. If we love anything in creatures, it should be loved in God, in whom we will find all that is lovable in creatures as in their source.

Ngày 9/6/2023.

Thứ Sáu sau Chúa Nhật IX Thường Niên

Tb 11,5-17 - Mc 12,35-37

³⁷ “Chính vua Đavít gọi Đấng Ki-tô là Chúa Thượng, thì Đấng Ki-tô lại là con vua ấy thế nào được?” Đám người đông đảo nghe Đức Giê-su cách thích thú. (Mc 12,37)

Bài Suy Gẫm số 70. Điểm 2: Chúng Ta Phải Yêu Mến Thiên Chúa Hết Tâm Hồn

Chúng ta không thể yêu Thiên Chúa hết lòng mà lại không yêu Thiên Chúa “*hết linh hồn*”: nghĩa là chúng ta phải sẵn sàng từ bỏ, không chỉ những điều bên ngoài và hữu hình, mà còn chính mạng sống mình, – điều được hàm ý trong từ *linh hồn*, – hơn là để mất tình yêu Thiên Chúa trong giây lát; chúng ta làm như vậy là vì chúng ta phải chuộng Thiên Chúa hơn hết mọi thứ có thể làm đối tượng cho sự yêu mến của chúng ta. Và, thật vậy, do Thiên Chúa vượt xa các loài thọ tạo, nên mạng sống của chúng ta, tự nó sẽ không đáng kể là gì, so với Đấng là tác giả của nó.

Anh (Chị) Em không sẵn lòng dâng hiến sự sống đó cho Thiên Chúa, làm thành một hy lễ để duy trì tình yêu Người, hay để tăng tình yêu đó trong Anh (Chị) Em sao? Lòng nhân hậu của Thiên Chúa đã tặng không cho Anh (Chị) Em sự sống; thế thì để chứng tỏ Anh (Chị) Em thuộc về Người, mang ơn Người biết chừng nào, Anh (Chị) Em làm một việc chí phải, khi kính tặng Người mạng sống, như một món đồ thuộc về Người, còn Anh (Chị) Em chỉ là người được ký thác mà thôi. Chúng ta thực sự hy sinh mạng sống mình cho Thiên Chúa, khi chúng ta chỉ sử dụng nó cho Người; đây là điều Anh (Chị) Em làm trong ngành nghề và trong công tác của Anh (Chị) Em: chỉ màng đến việc kết liễu cuộc đời sau vài năm phục vụ, miễn là Anh (Chị) Em được cứu rỗi và đưa được các linh hồn về với Thiên Chúa. Những linh hồn này, sau khi được Anh (Chị) Em ra sức dạy dỗ và làm đủ cách để giúp chúng bước vào cổng trời, sẽ giúp nâng Anh (Chị) Em cao lên Trời. Đó là cách Anh (Chị) Em chứng tỏ với Thiên Chúa là Anh (Chị) Em “*yêu thương Người hết linh hồn*”.

070 2 1 2e Point

Il n'est pas possible que nous aimions Dieu de tout notre coeur, que nous ne l'aimions aussi *de toute notre âme* (Mt 22, 37), c'est-à-dire que nous ne soyons disposés à abandonner, non seulement toutes les choses extérieures et sensibles, mais notre vie même, signifiée par le mot *d'âme*, plutôt que d'être un moment privés de l'amour de Dieu; et cela, parce que nous devons préférer Dieu à tout autre chose qui pourrait être l'objet de notre amour. Et, en effet, Dieu étant infiniment au-dessus de toutes choses créées, notre vie, telle qu'elle est, ne mérite de nous aucune considération, si nous la mettons en parallèle avec celui qui en est l'auteur.

70.2 Second Point

It is not possible for us to love God with all our heart without loving him also with all our soul (Mt 22:37). This means that we are prepared to give up not only all external and sensible goods, but our very life itself, signified by the word *soul*, rather than be for a single instant deprived of the love of God.

This is because we should prefer God to everything else which might be the object of our love. For God is, in fact, infinitely superior to all created things, such as our life, which does not deserve any consideration on our part if we compare it with the One who is its author.

070 2 2

Ne devez-vous donc pas l'offrir volontiers à Dieu, et lui en faire un sacrifice pour conserver son saint amour, ou pour l'augmenter en vous? Dieu aussi vous ayant donné cette vie par une bonté toute gratuite, il est bien juste que, pour lui témoigner combien vous lui êtes redevables et combien vous êtes à lui, vous lui en fassiez hommage, comme d'une chose qui lui appartient et dont vous n'êtes que les dépositaires. C'est véritablement faire un sacrifice de sa vie à Dieu, que de ne l'employer que pour lui; c'est ce que vous avez lieu de faire dans votre profession et dans votre emploi, ne vous souciant que d'y mourir en peu d'années, pourvu que vous vous y sauviez, et que vous y gagniez des âmes à Dieu qui vous aideront à vous élever dans le Ciel, après que vous aurez tâché de leur en procurer l'ouverture et que vous leur aurez appris et fait prendre tous les moyens possibles pour y entrer. C'est ainsi que vous montrerez à Dieu que *vous l'aimez de toute votre âme.*

Should you not, then, offer your life willingly to God and sacrifice it to him to preserve his holy love or increase it in you? God has given you this life out of an entirely gratuitous goodness. It is quite right then, that you show him how much you are indebted to him and how totally you belong to him, by paying homage to him for your life as something that belongs to him, of which you are only the guardians.

It is truly to sacrifice your life for God, to spend it only for him. This is what you can do in your profession and your work, not being concerned whether you die in a few years, provided you save yourself and win souls for God.

They will help you rise to heaven because you have tried to help them procure admittance there, have taught them how to enter, and have helped them take all possible means of doing so. In this way you will show God that you love him with all your soul (Mt 22:37).

Ngày 10/6/2023.

Thứ Bảy sau Chúa Nhật IX Thường Niên

Tb 12,1.5-15.20 - Mc 12,38-44

³⁸ *Khi ấy, trong lúc giảng dạy, Đức Giê-su nói với đám đông dân chúng rằng: “Anh em phải coi chừng những ông kinh sư ưa đạo quanh, xứng xính trong bộ áo thụng, thích được người ta chào hỏi ở những nơi công cộng.” (Mc 12,38)*

Bài Suy Gẫm số 76. Điểm 3: Những Ai Còn Vương Vấn Sự Đời, Là Còn Đầu Óc Của Thế Gian

Nhiều tu sĩ, sau khi rời bỏ thế gian, lại không chết với tất cả những gì thuộc về trần thế; bởi hoàn toàn chết đi với thế trần, là không còn thấy gì đẹp đẽ hay tốt lành trong đó. Tuy nhiên, một số tu sĩ thì sẵn sàng kết bạn với người đời, và nếu không thể gặp mặt, họ ra bàn luận, hoặc sẵn sàng nghe ngóng tin tức, hay tỏ ra bận rộn về hạng người đó. Tu sĩ khác thì lại xứng xính với áo quần, lụa là gấm vóc, mũ nón, giày vớ v.v... hao hao như những thứ mà người đời thường dùng; nếu không thể có được những thứ đó, thì tu sĩ làm dáng hoặc có những điệu bộ có hơi hướng thế tục. Những người khác đôi khi đọc những sách tốt; nhưng lại cũng sẵn lòng đọc những tác phẩm bàn đến những điều, không hẳn là xấu, nhưng chỉ thỏa mãn sự tò mò. Thậm chí có những tu sĩ

bỏ ngoài tai những cảm đoán của Bề trên để vi phạm Luật Dòng, như đọc tạp chí, hút thuốc,... qua đường cung cấp thậm chí bất hợp pháp. Tất cả những hành vi đó chẳng thích hợp chút nào với những người đã dâng mình cho Thiên Chúa, đã cắt đứt quan hệ với thế gian, và đã chọn một lối sống theo Luật Dòng, ở trong một cộng đoàn tu. Cho dù những tu sĩ kiểu này có ra sức tham gia kinh kệ diễn ra nơi đó và chu toàn sứ vụ của họ, người ta vẫn còn có lý khi nói rằng, qua cách hành xử của họ, họ đã chưa chết cho thế gian, mà chỉ mới thiếp ngủ đối với đời sống thế tục. Thế mà chúng ta đã gia nhập cộng đoàn là chỉ để chết với thế tục, và từ bỏ tất cả những gì xảy ra ở thế gian.

Anh (Chị) Em hãy nghĩ kỹ điều đó, và trong tương lai, hãy chú ý sống theo ý hướng đó.

076 3 1 3e Point

Plusieurs, après avoir quitté le monde, ne sont pas morts à tout ce qu'il y a dans le monde; car pour y être tout à fait mort, il n'y faut plus rien trouver ni de beau ni de bon. Les uns cependant se trouvent volontiers dans les compagnies de gens du monde, et lorsqu'ils n'y peuvent être, ils se contentent, ou en s'en entretenant, ou en apprenant volontiers des nouvelles, ou en s'en occupant. D'autres sont bien aises et affectent d'avoir des habits, des étoffes, du linge, des chapeaux, des bas, des souliers, etc., qui approchent de ceux dont se servent ordinairement les gens du monde, ou s'ils n'en peuvent avoir de tels, ils affectent, dans la manière de les porter ou dans leur air, je ne sais quoi qui ressent les manières mondaines. D'autres lisent quelquefois de bons livres; mais ils en liraient volontiers d'autres qui traitent de choses, non pas mauvaises, mais curieuses. Il pourrait s'en trouver même qui, malgré les défenses des Supérieurs, seraient assez déréglés pour lire des gazettes, pour prendre du tabac et pour en avoir même par des voies illicites.

076 3 2

Toutes ces pratiques ne conviennent nullement à des personnes qui se sont consacrées à Dieu, en se séparant de tout commerce avec le monde, et en prenant un état qui les engage à mener une vie régulière dans une communauté. Et quoique ces personnes s'appliquent aux exercices de piété qui s'y font et à leurs

76.3 Third Point

Several, even after leaving the world, are not dead to what is in the world; to be entirely dead to it, we should no longer find anything there either beautiful or good. Still, some willingly seek the company of people of the world and, when they cannot be among them, satisfy themselves either by talking about them, or eagerly listening to news about them, or being preoccupied with them.

Others are very pleased to have and display clothing, garments, shirts, hats, stockings, shoes, and so forth, that resemble what people of the world usually wear, or if they cannot have such things, they try to dress in a way or to put on an appearance one way or another that reflects a worldly manner.

Others read good books at times, but they will freely read others that deal with matters that are not bad, but trivial. There might even be found some who, in spite of the prohibitions of superiors, are irregular enough to read daily newspapers, to use snuff, and even to procure such things for themselves by illicit means.

All such behavior is totally out of place in persons who have consecrated themselves to God, have given up all dealings with the world, and have entered a state which binds them to live a life according to Rule in a community. Although such persons may devote themselves to the exercises of piety in the community and to their duties,

fonctions, on peut dire cependant avec raison, à cause de leur conduite, qu'ils ne sont pas morts au monde, mais qu'ils sont seulement comme endormis par rapport à la vie mondaine. Ce n'est cependant que pour y mourir et pour renoncer à tout ce qui se fait dans le monde, qu'on vient en communauté.

Pensez-y bien, et n'y vivez à l'avenir qu'avec cette attention et dans cette intention.

it can be said rightly that their conduct shows that they are not dead to the world, but only asleep as regards worldly living.

Nevertheless, it is only in order to die to the world and to renounce everything that goes on in the world that a person comes to live in community. Think seriously about this, and in the future live only with this intention and for this purpose.